

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124 /2023/HSST
Ngày 28/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N- TỈNH N**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quách Thị Thu H

Bà Hoàng Thị Kim P

-Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đ1 T, Thư ký Tòa án nhân dân TP N - tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh N tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Tuấn H, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2023/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 14/9/2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn T1, sinh ngày 14/3/2005. Tại Sơn La. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú: bản K, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi tạm trú: Thôn N, xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Tòng Văn Ký và bà Tòng Thị Sợi. Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/6/2023 đến ngày 23/6/2023 chuyển tạm giam đến ngày 09/9/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

Người bị hại: anh Đàm Viết Đ, sinh năm 1973, trú tại thôn Cổ loan trung 2, xã Ninh Tiến, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh N.

Người làm chứng: Anh Tòng Minh Đ1

Anh Phan Thanh B

Anh Lương Tất H

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tòng Văn T1 là nhân viên của nhà hàng Hang Cọ tại xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Khoảng 23 giờ ngày 16/6/2023, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter, màu đen xám, không lắp biển kiểm soát chờ theo anh Tòng Minh Đ1 (bạn làm cùng nhà hàng Hang Cọ) ngồi phía sau đi trên đường Lê Thái Tổ thuộc phường Tân Thành, thành phố N thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N yêu cầu dừng xe để kiểm tra, quá trình kiểm tra T1 không xuất trình được giấy phép lái xe, đăng ký xe mô tô, xe không có biển kiểm soát nên đã bị phòng Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính; tạm giữ xe mô tô của T1 theo Quyết định tạm giữ số G01-849-308000-981-23-002072/QĐ-TG ngày 16/6/2023, Biên bản niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo thủ tục hành chính ngày 16/6/2023; biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Sau đó, T1 điện thoại cho anh Phan Thanh Bình là chủ nhà hàng Hang Cọ đến đón T1 và Đ1. Khi anh Bình đến nơi thì T1 nhờ anh Bình chở mình đi theo đến bãi giữ xe vi phạm trong trạm dừng nghỉ thuộc phố Hòa Bình, phường Nam Thành, thành phố N còn Đ1 bắt taxi về nhà hàng. Do T1 biết mình mua xe mô tô không có giấy đăng ký xe, không có biển kiểm soát của một người không quen biết trên mạng xã hội nên biết xe có thể bị tịch thu vì vậy T1 đã nảy sinh ý định quay lại bãi giữ xe vi phạm để lấy chiếc xe trên nên đã ghi nhớ quãng đường từ bãi xe về chỗ làm. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2023, T1 lấy chiếc xe đạp của nhà hàng đi đến bãi giữ xe vi phạm, dựng xe cách bãi xe khoảng 100 mét, sau đó đi bộ vào khu vực giữ xe vi phạm, T1 quan sát không thấy có ai nên đã tháo dây buộc thép cố định cột sắt với hàng rào barie để đẩy hàng rào barie ra và đi vào trong dắt chiếc xe mô tô của mình ra khỏi bãi xe đi đến vị trí để xe đạp và đặt xe đạp vào giá để đồ giữa xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đến một lán tôn bỏ hoang tại bãi đất trống đối diện sân Golf thuộc xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N. T1 cất giấu chiếc xe trong lán tôn, sau đó đạp xe về chỗ làm nghỉ ngơi. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, anh Đàm Viết Đ là người trực tiếp trông coi bãi giữ xe phát hiện bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter nên đã đến Cơ quan Công an trình báo.

Qua điều tra, xác minh, ngày 17/6/2023 Công an phường Nam Thành, thành phố N đã triệu tập Tòng Văn T1 lên làm việc, tại đây T1 đã xin ra đầu thú, giao nộp tài sản và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tòng Văn T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123 và 01 xe đạp màu xanh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố N xác định giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu sơn đen xám, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123(đã qua sử dụng). Giá trị tài sản định giá là 18.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất Camera giám sát của Trạm dừng nghỉ của anh Lương Tất Hoan tại phố Hòa Bình, phường Nam Thành, thành phố N thu giữ các dữ liệu sau đó ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số và dữ liệu điện tử.

Tại bản Kết luận giám định số 621/KL - KTHS - KTS&ĐT ngày 01/8/2023 kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định.

Đối với 01 xe đạp màu xanh, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phan Thanh Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho anh Bình. Anh Bình đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu sơn đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123(đã qua sử dụng) thu giữ của Tòng Văn T1 được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N quản lý để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 10/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Tòng Văn T1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Tòng Văn T1 phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tòng Văn T1 từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tòng Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123 cho ông Đàm Văn Đ để ông Đ có trách nhiệm giao lại tài sản cho phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin hứa không vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội: Ngày 16/6/2023, Tòng Văn T1 vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông do điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha

Eciter 150cc, màu sơn đen xám, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123, xe không có đăng ký xe, không lắp biển kiểm soát, không có giấy phép lái xe. Bị cáo đã bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ chiếc xe mô tô vào ngày 16/6/2023. Chiếc xe mô tô đã được đưa vào bãi xe tang vật của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N để quản lý. Bị cáo nhận thức về việc chiếc xe không có giấy tờ xe sẽ bị tịch thu sung quỹ Nhà nước nên đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/6/2023, bị cáo đã đến bãi giữ xe tang vật của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N, địa điểm đặt tại Trạm dừng nghỉ & Bến xe khách Nam Thành, xí nghiệp bến xe khách N tại Km 267+ 000 Quốc lộ 1, phố Hòa Bình, phường Nam Thành, thành phố N, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản là anh Đàm Viết Đ (bảo vệ, có ký kết hợp đồng bảo vệ), được phân công ca trực tại bãi giữ xe, Tòng Văn T1 đã có hành vi lén lút đi vào bãi xe và chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu sơn đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123 mang đi cất giấu ở một lán tôn tại bãi đất trống đối diện sân golf thuộc xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N. Anh Đàm Viết Đ đã có đơn trình báo. Hành vi của bị cáo bị phát hiện, bị cáo Tòng Văn T1 đã xin đầu thú và giao nộp tài sản. Giá trị tài sản chiếc xe mô tô đã được Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự kết luận giá trị là 18.000.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản sao trích camera (đã được giám định không bị cắt ghép); kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Tòng Văn T1 lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản đã lén lút vào chiếm đoạt tài sản đang thuộc quyền quản lý của tổ chức cá nhân khác là đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý tài sản của tổ chức, cá nhân khác và trật tự an toàn xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo cần phải chịu hình phạt trước pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá tính chất hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là vụ lợi mang tính chất bột phát, về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có;

Về nhân thân : bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã giao nộp lại tài sản đã chiếm đoạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách của án treo, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Như vậy cũng đảm bảo việc cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung.

[3]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu sơn đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123 mà bị cáo Tòng Văn T1 chiếm đoạt là xe tang vật đang thuộc sự quản lý của phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N. Phòng cảnh sát giao thông giao cho anh Đàm Viết Đ trông giữ. Do vậy cần trả lại chiếc xe nói trên cho anh Đ để anh Đ có trách nhiệm bàn giao cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N để cơ quan xử lý tài sản theo quy định của pháp luật.

[4]. Các vấn đề khác:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu sơn đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123 thu giữ của Tòng Văn T1: Kết quả xác minh chiếc xe đứng tên đăng ký xe là của anh Hoàng Tiến Long, sinh năm 1990, trú tại thôn Sắn, xã Hữu Sắn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, xe mang biển số 98B3-139.46. Anh Long đã bán cho cửa hàng xe máy Thành Công có địa chỉ tại tổ dân phố 1, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, sau đó cửa hàng đã bán cho một người không quen biết. Do vậy, chiếc xe mô tô mà Tòng Văn T1 điều khiển nói trên có nguồn gốc không rõ ràng.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175cm³, không có giấy phép lái xe, không có đăng ký xe theo quy định, điều khiển xe không gắn biển kiểm soát của Tòng Văn T1 đã bị phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn T1 phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt Tòng Văn T1 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tòng Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N giám sát trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Tòng Văn T1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X, huyện Hoa Lư, tỉnh N trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự .

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, thời gian đã bị tạm giam, tạm giữ sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo hoặc bản án mới.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu đen xám, không lắp biển kiểm soát, số khung RLCUGO610HY595996, số máy G3D4E621123 cho anh Đàm Viết Đ để anh Đ có trách nhiệm bàn giao tài sản cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N để xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2023 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án thành phố N)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tòng Văn T1 phải nộp 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N.
- VKSND tỉnh N
- VKSND thành phố N
- Công an thành phố N
- Chi cục THA. DS thành phố N
- Thi hành án HS
- Bị cáo
- Người bị hại.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (TB cho CQ địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích T